

1

Hữu thì dừng xe theo tín hiệu đèn giao thông. Khi đèn tín hiệu giao thông cho phép các phương tiện di chuyển, Q điều khiển xe đi qua ngã tư rồi di chuyển vào làn đường dành riêng cho xe buýt nhanh BRT (làn đường BRT). Khi đi đến đoạn trước số nhà 12, đường Tố Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì Q quan sát thấy xe mô tô nhãn hiệu Hon-da **Blade** biển kiểm soát 59X3-153.66 do anh Nguyễn Duy T sinh năm 1992, trú tại khu Đ, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ điều khiển đi cùng chiều phía trước, cùng trong làn đường BRT. Q muốn vượt xe mô tô của anh T để đi lên phía trước nên đã điều khiển xe sang phía bên trái chiều đi của mình, bật đèn tín hiệu xi-nhan, bấm còi để xin vượt. Lúc này, xe mô tô do anh T điều khiển chưa có tín hiệu và chưa nhường đường cho xe mô tô của Q vượt lên, nhưng Q vẫn điều khiển xe của mình tăng tốc vượt xe của anh T. Khi vượt lên ngang nhau, phần tay lái bên phải xe mô tô do Q điều khiển va chạm với phần ốp nhựa bên trái đầu xe mô tô do anh T điều khiển, làm cả 02 xe mô tô và 02 người điều khiển đều đổ ngã xuống đường. Xe mô tô do anh T điều khiển đổ nghiêng, trượt trên mặt đường, kéo theo anh T về phía trước và va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 30F-839.58 do anh Đặng Văn H sinh năm 1981, trú tại phường V, quận H, thành phố Hà Nội điều khiển đang đi phía trước cùng chiều nhưng ở làn đường thứ 2 (Sát với làn đường BRT), dẫn đến anh T tử vong tại hiện trường. Sau tai nạn, Q cũng bị thương và được đưa cấp cứu tại Bệnh viện quân y 103, đến ngày **12/11/2020** thì ra viện, các phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Cơ quan điều tra đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định, để làm rõ nguyên nhân sự việc, kết quả như sau:

*Vật chứng đã thu giữ gồm:* Các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông là xe mô tô nhãn hiệu Hon-da Airblade, biển kiểm soát 18G1-397.87; Xe mô tô nhãn hiệu Hon-da **Blade** biển kiểm soát 59X3-153.66 và xe ô tô nhãn hiệu Toyota Land Cruiser biển kiểm soát 30F-839.58, kèm theo giấy chứng nhận kiểm định, đăng ký xe (bản sao), chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và giấy phép lái xe ô tô hạng D mang tên Đặng Văn H.

*Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/11/2020, thể hiện:*

Hiện trường xảy ra tai nạn tại đoạn trước số nhà 12, đường Tố Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội là đường hai chiều, có dải phân cách cứng cố định phân chia giữa hai chiều đường. Vị trí xảy ra tai nạn tại chiều đường hướng Lê Trọng Tấn đi Khuất Duy Tiến rộng 12,75m. Đường trải nhựa tương đối bằng phẳng chia làm 03 làn đường có vạch sơn trắng liền và đứt đoạn phân chia giữa các làn đường.

Xe ô tô 30F-939.58 ở trạng thái tĩnh ở làn 1 (Sát lề đường bên phải hướng đi đến đường Khuất Duy Tiến), đầu xe hướng ra đường Khuất Duy Tiến, đuôi xe hướng về đường Lê Trọng Tấn. Đầu trục bánh trước, bánh sau bên phải đo vuông góc vào lề đường lần lượt là 0,50m và 0,55m. Đầu trục bánh trước đo đến điểm vuông góc với cột điện số T1/M2-18 là 8,6m.

Xe mô tô 59X3-153.66 ở trạng thái tĩnh, ở làn 3, đổ nghiêng sang bên phải, đầu xe hướng Khuất Duy Tiến, đuôi xe hướng Lê Trọng Tấn. Trục bánh trước, bánh sau đo vuông góc vào lề đường lần lượt là 7m và 7,2m; Đầu trục bánh trước đến điểm vuông góc với đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô 30F-939.58 là 38m.

Vết cày xước thứ nhất xe mô tô 59X3-153.66 dài 5,9m, rộng 0,15m. Chiều hướng đầu vết từ đường Lê Trọng Tấn hướng ra Khuất Duy Tiến. Đầu vết cày xước đo vuông góc vào lề đường là 7,3m, cuối vết cày xước là vị trí xe mô tô đổ.

Vết cày xước thứ hai xe mô tô 59X3-153.66 dài 7,2m, chiều hướng vết theo chiều đường Lê Trọng Tấn đi Khuất Duy Tiến. Đầu vết cày xước cách lề đường 11,85m; Cuối vết cách lề đường 8,85m, cách đầu nạn nhân 1,9m.

Nạn nhân là nam giới, nằm chéo ngang đường, đầu hướng bên phải, chân hướng ra dải phân cách cứng cố định bên trái chiều đường hướng Lê Trọng Tấn đi Khuất Duy Tiến. Đầu nạn nhân cách lề đường 7,7m, cách đầu vết cày xước xe mô tô 59X3-153.66 là 1,7m; chân phải nạn nhân cách lề đường 8,3m.

Xe mô tô 18G1-397.87 ở trạng thái tĩnh, đổ nghiêng sang trái, nằm chệch chéo, đầu xe chéo hướng về đường Lê Trọng Tấn, đuôi xe chéo hướng về đường Khuất Duy Tiến. Đầu trục bánh trước, bánh sau lần lượt cách lề đường 11,8m và 10,8m. Đầu trục bánh sau xe mô tô 18G1-397.87 cách trục bánh sau xe ô tô 30F-939.58 là 21,2m.

Vùng chất lỏng dạng máu diện (0,15x0,15)m, nằm trên thảm cỏ dải phân cách cứng cố định phân chia giữa hai chiều đường.

Vết cày trên mép dải phân cách dài 5,9m, chiều hướng từ Lê Trọng Tấn đi Khuất Duy Tiến. Đầu và cuối vết cách lề đường 12,75cm.

*Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe mô tô 59X3-153.66, thể hiện có những dấu vết sau:*

Mặt lặn liên tiếp với má lốp bánh trước bên trái có vết trượt cao su trên diện (25x5)cm; vị trí gần nhất của vết cách chữ “E” trong hàng chữ “INOUE” in tại mặt lặn của má lốp này 03cm.

Mặt lặn liên tiếp với má lốp bánh trước bên phải có vết trượt cao su trên diện (4,5x4)cm. Vị trí gần nhất của vết cách chân van 4cm.

Cần gương chiếu hậu bên trái bị xô lệch, mất gáo gương chiếu hậu, trong đó tại mặt ngoài bọc cao su ốp cần gương này có vết trượt cao su trên diện (4x2,5)cm. Vị trí thấp nhất cách đất 37cm, cao nhất cách đất 47cm.

Mặt ngoài đầu tay lái bên phải có vết trượt xước kim loại trên diện (2x1,3)cm; mặt ngoài đầu tay phanh bên phải có vết trượt xước kim loại trên diện chung là (1x1,5)cm; mặt ngoài đầu bàn đạp chân bên phải có vết trượt mài cao su, trượt xước kim loại để lộ lõi kim loại bên trong trên diện chung là (3x2,5)cm.

*Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe mô tô 18G1-397.87, thể hiện có những dấu vết sau:*

Vỡ rời, bong bật ốp nhựa đầu xe trên diện (40x9)cm bề mặt vết bám nhiều chất bẩn.

Tay lái bên phải bị cong gập theo chiều từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, trong đó tại mặt ngoài, đầu ngoài bọc cao su tay lái này có vết trượt cao su trên diện (4x3)cm, vị trí thấp nhất cách đất 81cm.

Dập vỡ cánh yếm chắn gió trước bên phải trên diện (30x20)cm, vị trí thấp nhất của vết cách đất 64cm, cao nhất cách đất 94cm; Mặt ngoài đầu dưới càng xe ống giảm xóc trước bên phải có dấu vết trượt trên diện (8x2,5)cm, vị trí thấp nhất cách đất 26cm, cao nhất cách đất 34cm.

Mặt lặn liên tiếp với má lốp bánh trước bên phải có vết trượt cao su trên diện (25x3)cm, vị trí gần nhất cách số “8” trong hàng chữ số “80-90” in tại má lốp này là 01cm; ốp nhựa bàn để chân trước bên phải vị dập vỡ, trượt xước trên diện (35x32)cm.

Cần gương chiếu hậu trước bên trái bị xô lệch theo chiều từ trước về sau. Phần bánh trước bên trái gần lốp, vành có rải rác các vết trượt trên diện chung là (32x5)cm, bề mặt vết bám chất màu trắng dạng bột đá; ốp bàn để chân trước bên trái bị dập vỡ nhựa trên diện (40x15)cm; trục bắt bàn để chân sau bên trái có vết trượt mài kim loại trên diện (3x3,3)cm.

*Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe ô tô 30F-839.58, thể hiện có những dấu vết sau:*

Bong bật ốp nhựa phía dưới cánh cửa trước bên trái. Trong đó tại mặt ngoài cánh cửa trước bên trái tương ứng phía dưới phần nhựa ốp này có dấu vết trượt xước trên diện chung là (41x8)cm.

Tại mặt ngoài cạnh ngoài bậc lên xuống bên trái của xe có dấu vết trượt xước, bám kim loại, bong tróc sơn trên diện chung là (2,5x2)cm.

Tại Kết luận giám định số 8151/C09-P3 ngày 16/12/2020 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an, kết luận:

*Dấu vết trượt ở mặt ngoài phía trước đầu tay lái bên phải xe mô tô 18G1-397.87 có chiều từ trước về sau (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt ở mặt ngoài ốp nhựa bên trái đầu xe mô tô 59X3-153.66. Dấu vết va chạm ở xe mô tô 59X3-153.66 tại vị trí này có chiều từ sau về trước (ảnh giám định 6,8 trong bản ảnh giám định).*

*Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô 18G1-397.87 và xe mô tô 59X3-153.66.*

*Không xác định được dấu vết va chạm và vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô 59X3-153.66 với xe ô tô 30F-839.58.*

Biên bản khám nghiệm tử thi nạn nhân Nguyễn Duy T ngày 3/11/2021, tại nhà tang lễ Bệnh viện Đa khoa Hà Đông, kết quả khám ngoài như sau: *Biến dạng vùng trán phải; xây xát, bầm tím da vùng trán, mắt phải và sống mũi kích thước (12x4)cm; lỗ tai trái có máu chảy ra; xây xát da mặt trong cảnh tay kích thước (17x8)cm; xây xát da mặt trước cẳng chân kích thước (8x4)cm; xây xát da mặt trong gối kích thước (1x1)cm; xây xát da mắt cá ngoài kích thước (1x1)cm.*

Do gia đình nạn nhân có đơn xin từ chối và quyết liệt chống đối nên không tiến hành mổ tử thi để khám nghiệm được, cơ quan giám định pháp y không kết luận nguyên nhân tử vong. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1070/GĐTT-TTPY ngày 10/11/2020 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Hà Nội, kết luận: *Mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Duy T giám định không có Ethanol.*

Tại Kết luận định giá số 354/KL-HĐĐGTS ngày 17/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS UBND quận H, kết luận: *Thiệt hại xe mô tô 59X3-153.66 sau xảy ra tai nạn là 750.000 đồng; thiệt hại xe mô tô 18G1-397.87 sau xảy ra tai nạn là 1.200.000 đồng; thiệt hại xe ô tô 30F-839.58 sau xảy ra tai nạn là 500.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải Q vụ án, Phạm Văn Q cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Nguyễn Duy T là bà Phùng Thị T (mẹ đẻ anh T) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Văn Q.

Đối với anh Nguyễn Duy T người điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 59X3-153.66, thời điểm xảy ra tai nạn trong máu không có nồng độ Ethanol, có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng đi không đúng làn đường quy định đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và Điều 13 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, do anh T đã tử vong nên không đề cập xử lý.

Đối với anh Đặng Văn H điều khiển xe ô tô, biển kiểm soát 30F-839.58 có giấy phép lái xe theo quy định, đi đúng làn đường, phần đường quy định. Do khi xảy ra tai nạn, xe mô tô của anh T điều khiển đổ trượt trên mặt đường va chạm với xe ô tô của anh H đang điều khiển. Vì vậy, anh H không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên nên không có căn cứ để đề cập xử lý. Chiếc xe trên không nằm trong dữ liệu vật chứng, có giấy tờ hợp lệ, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên và các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp, xét là có căn cứ. Về phần thiệt hại chiếc xe sau xảy ra tai nạn, chủ sở hữu không có đề nghị gì nên không xem xét giải Q.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 18G1-397.87, chủ sở hữu hợp pháp là chị Phạm Thị M (chị ruột Q), có giấy tờ hợp lệ. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cùng giấy tờ có liên quan cho chị M, xét là có căn cứ. Về thiệt hại chiếc xe sau xảy ra tai nạn, chị M không đề nghị gì nên không xem xét giải Q.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, biển kiểm soát 59X3-153.66, chủ sở hữu hợp pháp là Công ty Cổ phần thương mại và Chuyển phát P, có giấy tờ hợp lệ. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Đức L (đại diện ủy quyền của công ty). Về thiệt hại chiếc xe sau xảy ra tai nạn, anh L không đề nghị gì nên không xem xét giải Q.

Về thương tích của Phạm Văn Q sau khi xảy ra tai nạn, cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe nhưng Q từ chối giám định và không có đề nghị gì nên không có căn cứ giải Q.

Trước cơ quan điều tra, Phạm Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của

mình.

Tại bản cáo trạng số 127/2021/CT-VKS-HĐ ngày 19/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố Phạm Văn Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Tại phiên tòa:**

Bị cáo Phạm Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan sai, bản thân bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Phạm Văn Q như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Q từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng, về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại không có đề nghị gì nên không xem xét.

Bị cáo Phạm Văn Q không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng : Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng. Bị cáo và kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt những người trên. HĐXX xét thấy tại hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người làm chứng và người đại diện hợp pháp của bị hại, đối với trách nhiệm dân sự các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong. Đại diện hợp pháp của bị hại đã có văn bản cam kết không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do vậy, HĐXX căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của người bị hại và người làm chứng.

[2]. Về hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên Công an quận Hà Đông, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Q không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, các biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, lời khai của nhân chứng. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 03/11/2020, tại trước số nhà 12, đường Tố Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Phạm Văn Q đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon-da Airblade biển kiểm soát 18G1-397.87 đi không đúng làn đường quy định, vượt không đảm bảo an toàn dẫn đến phần tay lái bên phải xe mô tô của Q va chạm với phần ốp nhựa bên trái đầu xe mô tô nhãn hiệu Hon-da Blade, biển kiểm soát 59X3-153.66 do anh Nguyễn Duy T điều khiển đi cùng chiều, cùng làn đường, gây ra tai nạn giao thông. Khi xảy ra tai nạn, xe mô tô của anh T đổ nghiêng, trượt trên mặt đường về phía trước kéo theo anh T va chạm với xe ô tô biển kiểm soát 30F-839.58 do anh Đặng Văn H điều khiển đang đi phía trước cùng chiều nhưng ở làn đường thứ 2 (Sát làn đường BRT). Hậu quả: anh T tử vong tại hiện trường, Q bị thương. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Phạm Văn Q theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng người, tài sản của người khác. Bị cáo điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường quy định, vượt không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả làm anh Nguyễn Duy T chết. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy bị cáo đủ điều kiện hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[7]. Về nhân thân : Bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự.

[8]. Về Q định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Xét về nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do bị cáo khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi không đúng là đường quy định, vượt không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả làm chết người. Tuy nhiên tai nạn xảy ra cũng do một phần lỗi của bị hại đi không đúng phần đường, làn đường, không đi về bên phải theo chiều đi của mình. Tai nạn xảy ra là việc không ai mong muốn, khi xảy ra sự việc thì bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 70.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Nguyễn Duy T là bà Phùng Thị T (mẹ đẻ anh T) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản nào khác nên HĐXX không xem xét.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và nghị Q số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên!

## **Q ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 ; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 .

Xử phạt: Phạm Văn Q **15 ( mười lăm ) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Nam Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Q định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng



án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Thi hành án quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Thủy**